CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 106/2017/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2017*

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
ĐẾN Số: 8168
Ngày 21/9/17
Chuyển: ...

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phòng, chống tác hại thuốc lá ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá

1. Khoản 3 Điều 3 sửa đổi như sau:

"3. "Sợi thuốc lá" là nguyên liệu được chế biến từ lá thuốc lá sau khi đã qua các công đoạn thái thành sợi và được dùng để sản xuất sản phẩm thuốc lá."

2. Khoản 10 Điều 3 sửa đổi như sau:

"10. "Thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá" là thương nhân mua sản phẩm thuốc lá trực tiếp từ Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá để bán cho các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá và thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá."

3. Khoản 12 Điều 3 sửa đổi như sau:

"12. "Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá" là thương nhân mua sản phẩm thuốc lá từ thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá để bán trực tiếp cho người tiêu dùng."

4. Khoản 15 Điều 3 bổ sung như sau:

"15. "Thương nhân mua bán sản phẩm thuốc lá" bao gồm: Thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá, Thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá và Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá."

5. Khoản 2 Điều 4 sửa đổi như sau:

"2. Kinh doanh thuốc lá là ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Tổ chức, cá nhân sản xuất, mua bán sản phẩm thuốc lá; chế biến nguyên liệu thuốc lá, mua bán nguyên liệu thuốc lá và đầu tư trồng cây thuốc lá phải có giấy phép theo quy định."

6. Khoản 7 Điều 8 bổ sung như sau:

"7. Bảng kê danh sách người trồng cây thuốc lá, địa điểm, diện tích có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã."

7. Khoản 3 Điều 10 sửa đổi như sau:

"3. Bảng kê diện tích, sơ đồ kho tàng, văn phòng làm việc và các khu phụ trợ khác."

8. Điểm a, điểm c, điểm d khoản 1 Điều 26 sửa đổi như sau:

"a) Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật;"

"c) Có hệ thống phân phối sản phẩm thuốc lá trên địa bàn từ 02 tỉnh trở lên (tại địa bàn mỗi tỉnh, thành phố phải có tối thiểu 01 thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá)."

"d) Có văn bản giới thiệu mua bán của Nhà cung cấp thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;"

9. Điểm a, điểm d khoản 2 Điều 26 sửa đổi như sau:

"a) Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật;"

"d) Có văn bản giới thiệu của Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;"

10. Điểm a, điểm d khoản 3 Điều 26 sửa đổi như sau:

"a) Thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;"

"d) Có văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;"

11. Điểm c, điểm đ khoản 1 Điều 27 sửa đổi như sau:

"c) Bản sao văn bản giới thiệu của các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá, trong đó ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;"

"đ) Báo cáo kết quả kinh doanh của doanh nghiệp (đối với trường hợp xin cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép);"

12. Điểm c, điểm đ khoản 2 Điều 27 sửa đổi như sau:

"c) Bản sao các văn bản giới thiệu của Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh."

"đ) Báo cáo kết quả kinh doanh của doanh nghiệp (đối với trường hợp xin cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép);"

13. Điểm c khoản 3 Điều 27 sửa đổi như sau:

"c) Bản sao các văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;"

14. Điểm b khoản 2 Điều 28 sửa đổi như sau:

"b) Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, thẩm định và cấp Giấy phép phân phối, bán buôn, bán lẻ sản phẩm thuốc lá cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;"

15. Khoản 4 Điều 29 sửa đổi như sau:

"4. Thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá được mua sản phẩm thuốc lá từ các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá khác để bán cho các thương nhân mua bán sản phẩm thuốc lá hoặc bán tại các điểm bán lẻ của thương nhân trên phạm vi địa bàn được cấp phép."

16. Khoản 7 Điều 29 sửa đổi như sau:

"7. Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá được mua sản phẩm thuốc lá từ thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá để bán tại các địa điểm được cấp phép."

17. Khoản 4 Điều 31 bổ sung như sau:

"4. Doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá nhập khẩu thuốc lá vào Việt Nam để nghiên cứu sản xuất thử nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp, qua bưu chính hoặc qua mạng internet đến Bộ Công Thương bao gồm:

- Văn bản đề nghị xin nhập khẩu.

- Giấy tờ chứng minh nguồn gốc của số hàng mẫu nhập khẩu.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Công Thương xem xét và có văn bản trả lời doanh nghiệp, trường hợp từ chối phải có văn bản nêu rõ lý do."

18. Khoản 1 Điều 32 sửa đổi như sau:

"1. Thuốc lá giả, thuốc lá nhập lậu đều bị tịch thu để tiêu hủy, trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ quyết định".

19. Bổ sung khoản 13 Điều 45 như sau:

"13. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ, tổ chức có liên quan nghiên cứu xây dựng quy định phù hợp để quản lý các sản phẩm thuốc lá điện tử, trình Thủ tướng Chính phủ."

20. Khoản 3 Điều 49 sửa đổi như sau:

"3. Kiểm tra, giám sát việc đầu tư trồng cây thuốc lá, sản xuất, tiêu thụ nguyên liệu thuốc lá, lưu thông sản phẩm thuốc lá trên địa bàn quản lý."

Điều 2. Bãi bỏ một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá

1. Bãi bỏ điểm a khoản 3 Điều 9.

2. Bãi bỏ điểm e khoản 1 Điều 26.

3. Bãi bỏ điểm e khoản 2 Điều 26.

4. Bãi bỏ điểm c khoản 3 Điều 26.

5. Bãi bỏ điểm g khoản 1 Điều 27.

6. Bãi bỏ điểm g khoản 2 Điều 27.

7. Bãi bỏ khoản 3 Điều 46.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Giấy phép mua bán sản phẩm thuốc lá đã được cấp cho thương nhân theo Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ vẫn tiếp tục duy trì hiệu lực cho đến khi hết thời hạn theo Giấy phép đã cấp.

Điều 4. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

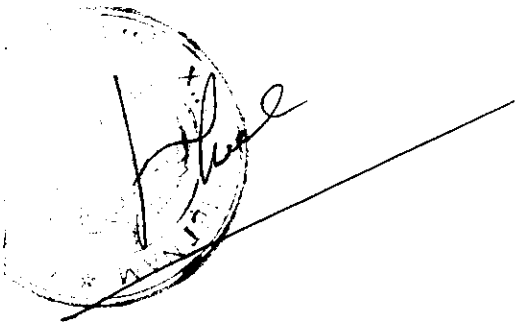
1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2017.

2. Bộ trưởng Bộ Công Thương có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2b).PC 204

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc